

KẾ HOẠCH
Triển khai Phương án phát triển cụm công nghiệp
tỉnh Thừa Thiên Huế giai đoạn 2021-2030

Căn cứ Quyết định số 1745/QĐ-TTg ngày 30 tháng 12 năm 2023 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch tỉnh Thừa Thiên Huế thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050;

Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai Phương án phát triển cụm công nghiệp tỉnh Thừa Thiên Huế giai đoạn 2021-2030, với các nội dung chính sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Triển khai thực hiện có hiệu quả Phương án phát triển cụm công nghiệp tỉnh giai đoạn 2021-2030 theo Quyết định số 1745/QĐ-TTg ngày 30/12/2023 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Quy hoạch tỉnh Thừa Thiên Huế thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 (sau đây gọi tắt là *Phương án phát triển cụm công nghiệp tỉnh*).

- Xác định nội dung trọng tâm, tiến độ và nguồn lực thực hiện các dự án; xây dựng các chính sách, giải pháp nhằm thu hút các nguồn lực thực hiện Phương án phát triển cụm công nghiệp tỉnh.

2. Yêu cầu

- Kế hoạch được xây dựng phải phù hợp, đúng với nhu cầu thực tiễn gắn với phân bổ, cân đối và huy động các nguồn lực thực hiện đảm bảo đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp có hiệu quả.

- Phân công nhiệm vụ cụ thể, rõ ràng cho từng sở, ban, ngành, địa phương; có sự phối hợp chặt chẽ nhằm nâng cao hiệu quả quản lý, hoạt động của các cụm công nghiệp.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

- Xây dựng các cụm công nghiệp cơ bản đồng bộ về hệ thống hạ tầng kỹ thuật, phát huy được tiềm năng, lợi thế và nguồn lực của địa phương, tạo môi trường thuận lợi để thu hút đầu tư phát triển công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp và phát triển công nghiệp nông thôn; đầu tư điều chỉnh, thành lập mới các cụm nằm trong Phương án phát triển cụm công nghiệp, trong đó ưu tiên nguồn lực

phát triển có chọn lọc một số cụm công nghiệp có nhu cầu đầu tư và di dời các cơ sở sản xuất lớn, hiệu quả kinh tế, xã hội cao.

- Huy động các nguồn vốn hỗ trợ đầu tư hạ tầng từ các chương trình, kế hoạch của các Bộ, ngành Trung ương và các tổ chức trong và ngoài nước; thu hút và sử dụng hiệu quả các nguồn vốn đầu tư từ mọi thành phần kinh tế, nhất là kinh tế tư nhân cho phát triển kết cấu hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp.

2. Mục tiêu cụ thể

- Tiếp tục đầu tư hoàn thiện hạ tầng kỹ thuật 05 cụm công nghiệp đã đi vào hoạt động đảm bảo tuân thủ quy hoạch chi tiết đã được phê duyệt; hoàn thiện các thủ tục, khởi công xây dựng hạ tầng kỹ thuật 02 cụm công nghiệp đã được thành lập.

- Đầu tư thành lập, mở rộng 20 cụm công nghiệp nhằm đáp ứng nhu cầu mặt bằng phục vụ thu hút đầu tư, di dời các cơ sở sản xuất vào cụm công nghiệp đảm bảo khả thi, hiệu quả sử dụng đất.

- 100% cụm công nghiệp được đầu tư hệ thống xử lý nước thải tập trung đạt tiêu chuẩn theo quy định của pháp luật.

III. NỘI DUNG

1. Rà soát Phương án phát triển cụm công nghiệp tỉnh

- Tổ chức rà soát lại Phương án phát triển cụm công nghiệp trong kỳ quy hoạch đảm bảo đầy đủ thông tin đối với từng cụm công nghiệp (gồm tên gọi, vị trí, diện tích, ngành nghề hoạt động, tiến độ đầu tư hạ tầng kỹ thuật); đảm bảo tính khả thi, đồng bộ, thống nhất và không chồng lấn với các quy hoạch khác trên địa bàn.

- Rà soát, đánh giá hiện trạng đầu tư hạ tầng kỹ thuật; thu hút đầu tư, tỷ lệ lấp đầy, tình hình sản xuất kinh doanh, hiệu quả kinh tế - xã hội của các cụm công nghiệp đã quy hoạch; đề xuất điều chỉnh Phương án phát triển cụm công nghiệp phù hợp với tình hình thực tế của địa phương và quy định của pháp luật.

2. Hoàn thiện cơ chế, chính sách phát triển cụm công nghiệp

- Tiếp tục hoàn thiện cơ chế, chính sách ưu đãi và hỗ trợ đầu tư nhằm thu hút các thành phần kinh tế vào đầu tư kinh doanh hạ tầng cụm công nghiệp, đầu tư sản xuất kinh doanh trong cụm công nghiệp.

- Đánh giá tình hình thực hiện chính sách hỗ trợ di dời các cơ sở sản xuất công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp vào cụm công nghiệp; tham mưu sửa đổi, bổ sung phù hợp với thực tiễn.

- Ban hành Quy chế phối hợp quản lý cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh phù hợp với quy định tại Nghị định số 32/2024/NĐ-CP ngày 15/3/2024 của Chính phủ về quản lý, phát triển cụm công nghiệp.

- Thành lập Hội đồng đánh giá lựa chọn chủ đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp; ban hành bộ tiêu chí đánh giá lựa chọn chủ đầu tư xây

dụng hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp và mức điểm tối đa tương ứng phù hợp với quy định của pháp luật và điều kiện thực tế của địa phương.

3. Đầu tư xây dựng hoàn thiện hệ thống hạ tầng kỹ thuật các cụm công nghiệp đã đi vào hoạt động

- Khuyến khích các cụm công nghiệp do đơn vị sự nghiệp công lập quản lý và tổ chức đầu tư xây dựng chuyển sang giao cho doanh nghiệp, hợp tác xã được lựa chọn làm chủ đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp để quản lý, sửa chữa và vận hành phục vụ hoạt động chung của cụm công nghiệp. Kinh phí xây dựng công trình hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp từ ngân sách nhà nước không được tính vào giá cho thuê đất, giá sử dụng hạ tầng kỹ thuật chung của cụm công nghiệp.

- Quan tâm bố trí nguồn ngân sách địa phương để đầu tư xây dựng hoàn thiện hạ tầng kỹ thuật các cụm công nghiệp đã đi vào hoạt động đảm bảo tuân thủ quy hoạch chi tiết đã được phê duyệt; 100% các cụm công nghiệp có công trình xử lý nước thải tập trung.

- Xây dựng giải pháp quản lý, kế hoạch chuyên đổi khả thi, phù hợp quy định của pháp luật có liên quan đối với cụm công nghiệp không còn nằm trong Phương án phát triển cụm công nghiệp tỉnh (cụm công nghiệp Bắc An Gia); quản lý chặt chẽ về môi trường, an ninh trật tự, phòng chống cháy nổ, đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân có liên quan.

- Phê duyệt điều chỉnh quy mô, vị trí các cụm công nghiệp nhằm đảm bảo tính khả thi, nâng cao hiệu quả sử dụng đất.

4. Đầu tư phát triển các cụm công nghiệp bổ sung mới có trong Phương án phát triển cụm công nghiệp tỉnh

- Phê duyệt thành lập mới 18 cụm công nghiệp có trong Phương án phát triển cụm công nghiệp tỉnh giai đoạn 2021-2030, trong đó ưu tiên thành lập các cụm công nghiệp có nhu cầu đầu tư, di dời các cơ sở sản xuất lớn; có doanh nghiệp, hợp tác xã có đủ năng lực, kinh nghiệm đăng ký làm chủ đầu tư. Ưu tiên xúc tiến các doanh nghiệp/dự án đầu tư thứ cấp có cùng ngành nghề, có khả năng liên kết, hỗ trợ nhau vào cùng một cụm công nghiệp; các ngành công nghiệp theo định hướng Quy hoạch tỉnh có công nghệ cao, sạch, tiêu tốn ít năng lượng, mang lại giá trị gia tăng cao, phát triển bền vững vào cụm công nghiệp.

- Tổ chức các hoạt động xúc tiến đầu tư, thu hút các doanh nghiệp, hợp tác xã, tổ chức có đủ năng lực, kinh nghiệm làm chủ đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp.

- Rà soát các quy hoạch có liên quan trên địa bàn; cập nhật, điều chỉnh, bổ sung nhằm đảm bảo thống nhất, có đủ quỹ đất để đầu tư thành lập, mở rộng cụm công nghiệp.

5. Công tác quản lý, thanh tra, kiểm tra hoạt động tại các cụm công nghiệp

- Thực hiện tốt công tác quản lý cụm công nghiệp đảm bảo sử dụng đất tiết kiệm đúng mục đích, có hiệu quả, góp phần đẩy nhanh tốc độ tăng trưởng công nghiệp, chuyển dịch cơ cấu lao động, cơ cấu kinh tế và phát triển công nghiệp nông thôn.

- Tăng cường tổ chức các hoạt động thanh tra, kiểm tra xử lý vi phạm trong quản lý hoạt động các cụm công nghiệp trên địa bàn; tập trung vào các vi phạm về đầu tư, xây dựng, đất đai và môi trường, phòng cháy, chữa cháy,... để chấn chỉnh công tác quản lý, đầu tư phát triển các cụm công nghiệp theo đúng quy định của pháp luật.

IV. NGUỒN KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Tổng nhu cầu vốn đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp giai đoạn 2021-2030: khoảng 6.085 tỷ đồng.

2. Nguồn kinh phí: nguồn vốn xã hội hóa, ngân sách nhà nước và các nguồn vốn huy động hợp pháp khác.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Công Thương

- Tổ chức thực hiện, tham mưu điều chỉnh Phương án phát triển cụm công nghiệp tỉnh theo quy định của pháp luật. Rà soát lại Phương án phát triển cụm công nghiệp trong kỳ quy hoạch đảm bảo đầy đủ thông tin đối với từng cụm công nghiệp (gồm tên gọi, vị trí, diện tích, ngành nghề hoạt động, tiến độ đầu tư hạ tầng kỹ thuật); đảm bảo tính khả thi, đồng bộ, thống nhất và không chồng lấn với các quy hoạch khác trên địa bàn.

- Chủ trì, phối hợp với Ủy ban nhân dân cấp huyện và các đơn vị liên quan đánh giá tình hình thực hiện chính sách hỗ trợ di dời các cơ sở sản xuất công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp vào cụm công nghiệp; tham mưu sửa đổi, bổ sung phù hợp với thực tiễn.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan nghiên cứu, đề xuất giải quyết những vướng mắc khi chuyển đổi công tác quản lý, kinh doanh, khai thác hạ tầng kỹ thuật các cụm công nghiệp đang hoạt động từ Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng cấp huyện sang doanh nghiệp, hợp tác xã theo đúng quy định của pháp luật.

- Tham mưu ban hành Quy chế quản lý cụm công nghiệp; xây dựng kế hoạch và dự toán kinh phí hoạt động phát triển cụm công nghiệp trên địa bàn.

- Tham mưu thành lập Hội đồng đánh giá lựa chọn chủ đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp (sau khi Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn).

- Chủ trì thẩm định, trình Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định thành lập, mở rộng cụm công nghiệp, điều chỉnh, bãi bỏ quyết định thành lập, mở rộng cụm công nghiệp theo quy định của pháp luật.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan kiểm tra, đánh giá định kỳ hoặc đột xuất hiệu quả thực hiện Phương án phát triển, chính sách quản lý, phát triển cụm công nghiệp trên địa bàn theo quy định của pháp luật.

2. Sở Kế hoạch và Đầu tư

- Tham mưu bố trí ngân sách để hỗ trợ đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh theo quy định của pháp luật.

- Phối hợp với Sở Công Thương rà soát lại Phương án phát triển cụm công nghiệp trong kỳ quy hoạch đảm bảo đầy đủ thông tin đối với từng cụm công nghiệp; tham mưu điều chỉnh Phương án phát triển cụm công nghiệp tỉnh theo quy định của pháp luật về quy hoạch.

- Tiếp tục quản lý dự án đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật theo chức năng nhiệm vụ được giao theo quy định của Luật đầu tư đến khi có văn bản hướng dẫn của Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

3. Sở Tài nguyên và Môi trường

- Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh và hướng dẫn Ủy ban nhân dân cấp huyện, các chủ đầu tư, các đơn vị liên quan thực hiện các giải pháp nhằm tháo gỡ khó khăn, vướng mắc về thủ tục đất đai và môi trường đối với các cụm công nghiệp đang hoạt động do đơn vị sự nghiệp công lập làm chủ đầu tư, các cụm công nghiệp đầu tư thành lập mới, triển khai đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật, quản lý hoạt động các cụm công nghiệp theo quy định của pháp luật về đất đai và môi trường.

- Thực hiện tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh các giải pháp rút ngắn thời gian thực hiện các thủ tục về đất đai; tham mưu, hướng dẫn giải quyết các vướng mắc về giải phóng mặt bằng cho các địa phương để đẩy nhanh tiến độ khởi công và triển khai đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật các cụm công nghiệp; hỗ trợ, hướng dẫn, thực hiện việc giao đất, cho thuê đất thực hiện dự án sau khi hoàn thành giải phóng mặt bằng theo quy định.

- Hướng dẫn, tham mưu chuyển đổi mục đích sử dụng đất trồng lúa, đất rừng sản xuất sang mục đích khác để thực hiện đầu tư xây dựng hạ tầng cụm công nghiệp.

4. Sở Xây dựng

- Thẩm định, trình phê duyệt quy hoạch chung, quy hoạch phân khu xây dựng trên địa bàn cấp huyện làm cơ sở lập quy hoạch chi tiết xây dựng và xác định dự án đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp.

- Hướng dẫn Ủy ban nhân dân cấp huyện và chủ đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp về lập, thẩm định và phê duyệt quy hoạch chi tiết xây dựng (tỷ lệ 1/500); điều chỉnh quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ (1/500) đối với các cụm công nghiệp để làm cơ sở cấp giấy phép xây dựng và lập dự án đầu tư xây dựng.

5. Sở Tài chính

- Phối hợp với các Sở, ban, ngành có liên quan giải quyết những vướng mắc trong công tác quản lý tài chính-ngân sách khi chuyển đổi công tác quản lý, kinh doanh, khai thác hạ tầng kỹ thuật các cụm công nghiệp đang hoạt động từ Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng cấp huyện sang doanh nghiệp, hợp tác xã theo đúng chức năng, nhiệm vụ quy định của pháp luật.

- Tham mưu bố trí kinh phí chi thường xuyên thực hiện các nhiệm vụ liên quan đến công tác quản lý cụm công nghiệp trên địa bàn theo phân cấp quản lý thuộc nhiệm vụ chi ngân sách tỉnh.

6. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

Hướng dẫn, tham mưu chuyển đổi mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác và thực hiện các thủ tục có liên quan về lâm nghiệp để thực hiện phương án phát triển cụm công nghiệp theo quy định; kiểm tra, rà soát phương án sử dụng tầng đất mặt của đất chuyên trồng lúa nước.

7. Trung tâm Xúc tiến Đầu tư, Thương mại và Hỗ trợ doanh nghiệp tỉnh

Chủ trì, phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư và các cơ quan liên quan tổ chức các hoạt động xúc tiến đầu tư, thu hút các doanh nghiệp có đủ năng lực, kinh nghiệm làm chủ đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp. Định hướng, ưu tiên xúc tiến các doanh nghiệp/dự án đầu tư thứ cấp có cùng ngành nghề, có khả năng liên kết, hỗ trợ nhau vào cùng một cụm công nghiệp; các ngành công nghiệp theo định hướng Quy hoạch tỉnh có công nghệ cao, sạch, tiêu tốn ít năng lượng, mang lại giá trị gia tăng cao, phát triển bền vững vào cụm công nghiệp.

8. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã và thành phố Huế

- Tăng cường công tác quản lý nhà nước đối với cụm công nghiệp trên địa bàn; thường xuyên rà soát, đánh giá hiệu quả hoạt động của các cụm công nghiệp; phối hợp với Sở Công Thương đề xuất điều chỉnh Phương án phát triển cụm công nghiệp tỉnh theo quy định của pháp luật.

- Phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường và các đơn vị liên quan tham mưu xử lý các vướng mắc về thủ tục đất đai, môi trường đối với các cụm công nghiệp đang hoạt động do đơn vị sự nghiệp công lập làm chủ đầu tư.

- Rà soát, đánh giá hệ thống kết cấu hạ tầng bên ngoài hàng rào các cụm công nghiệp trong Phương án phát triển cụm công nghiệp để có phương án, kế hoạch đầu tư các công trình bên ngoài hàng rào cụm công nghiệp hiệu quả, tạo điều kiện thuận lợi thu hút các doanh nghiệp, hợp tác xã làm chủ đầu tư hạ tầng.

- Thường xuyên rà soát tiến độ đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật (trong đó lưu ý cụm công nghiệp phải có hạ tầng bảo vệ môi trường theo quy định), thu hút đầu tư vào các cụm công nghiệp trên địa bàn để có giải pháp tháo gỡ khó khăn, đẩy nhanh tiến độ đầu tư, phát huy hiệu quả; xử lý hoặc tham mưu xử lý dứt điểm các cụm công nghiệp, dự án trong cụm công nghiệp gây ô

nhiệm môi trường, sử dụng đất không hiệu quả, không đúng mục đích, chậm tiến độ.

- Cập nhật, bổ sung quy hoạch xây dựng, quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất đối với các cụm công nghiệp đảm bảo đồng bộ, thống nhất các quy hoạch, đảm bảo đủ điều kiện để thành lập, mở rộng và triển khai dự án đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp.

- Đẩy nhanh tiến độ phê duyệt quy hoạch chi tiết xây dựng (tỷ lệ 1/500); chỉ đạo hỗ trợ thực hiện công tác thu hồi đất, thuê đất, đền bù giải phóng mặt bằng, tái định cư, nhà ở công nhân, thủ tục triển khai đầu tư vào cụm công nghiệp để đẩy nhanh tiến độ đầu tư.

- Tăng cường thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm pháp luật tại các cụm công nghiệp trên địa bàn (như: pháp luật về đất đai, đầu tư, xây dựng, bảo vệ môi trường, phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ và các quy định khác có liên quan).

- Ủy ban nhân dân huyện Quảng Điền có giải pháp quản lý, kế hoạch chuyển đổi khả thi, phù hợp quy định của pháp luật có liên quan đối với cụm công nghiệp Bắc An Gia rút ra khỏi quy hoạch; trong đó, lưu ý quản lý chặt chẽ về môi trường, an ninh trật tự, phòng chống cháy nổ, đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân có liên quan.

Giao Sở Công Thương đôn đốc, hướng dẫn việc triển khai thực hiện kế hoạch này; định kỳ hằng năm, các Sở, ban, ngành và các địa phương, đơn vị báo cáo kết quả thực hiện gửi Sở Công Thương trước ngày 30/11 để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định./.

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh: CT, các PCT;
- Các Sở, ban, ngành, đơn vị trực thuộc UBND tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã và thành phố Huế;
- VP UBND tỉnh: CVP, các PCVP, các CV;
- Công TTĐT tỉnh;
- Lưu: VT, CT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Phan Quy Phương

Phụ lục

KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ XÂY DỰNG HẠ TẦNG KỸ THUẬT CÁC CỤM CÔNG NGHIỆP TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH THỪA THIÊN HUẾ GIAI ĐOẠN 2021-2030

(Kèm theo Kế hoạch số 240/KH-UBND ngày 06 tháng 6 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh)

STT	Tên cụm công nghiệp (CCN)	Diện tích (ha)	Ngành nghề hoạt động	Chủ đầu tư	Hiện trạng sử dụng đất	Các quy hoạch có liên quan (quy hoạch sử dụng đất, kế hoạch sử dụng đất, quy hoạch xây dựng,...)	Tiến độ đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật CCN	Nhu cầu vốn đầu tư dự kiến (tỷ đồng)	Các nhiệm vụ cần triển khai (để thành lập, mở rộng, đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật CCN)	Ghi chú
I	Các CCN đã thành lập									
1	CCN Tứ Hạ, thị xã Hương Trà	75	Sản xuất vật liệu xây dựng, may mặc, giày da, các sản phẩm từ nhựa, giấy, bao bì, phân vi sinh,...	Ban QLDA đầu tư xây dựng khu vực thị xã Hương Trà	Đất CCN	- Phù hợp quy hoạch sử dụng đất, quy hoạch xây dựng thị xã Hương Trà (Quyết định số 709/QĐ-UBND ngày 03/4/2023 của UBND tỉnh). - Quyết định số 681/QĐ-UB ngày 15/3/2004 của UBND	- Năm 2024, mở rộng CCN (giai đoạn 3) - Giai đoạn 2024-2030: hoàn	- Đã đầu tư một số hạng mục: 23,994 tỷ đồng. - Dự kiến đầu tư các hạng mục cần thiết:	- Triển khai các thủ tục về xây dựng, môi trường, đất đai để đầu tư xây dựng đồng bộ hạ tầng	

						<p>tỉnh về việc phê duyệt quy hoạch chi tiết CCN Tứ Hạ.</p> <p>- Quyết định số 1239/QĐ-UBND ngày 29/6/2015 của UBND tỉnh về quy hoạch chi tiết xây dựng (tỷ lệ 1/500) CCN Tứ Hạ mở rộng.</p> <p>- Quyết định số 1745/QĐ-TTg ngày 30/12/2023 của Thủ tướng Chính phủ.</p> <p>- Quyết định số 108/QĐ-TTg ngày 26/01/2024 của Thủ tướng Chính phủ.</p>	<p>thành đầu tư xây dựng HTKT</p>	<p>18,41 tỷ đồng (giai đoạn 1 và 2)</p> <p>- Giai đoạn 3: 88,5 tỷ đồng</p>	<p>kỹ thuật CCN Tứ Hạ giai đoạn 1 và 2.</p> <p>- Phê duyệt quy hoạch phân khu Khu trung tâm thị xã Hương Trà;</p> <p>- Đăng ký bổ sung kế hoạch sử dụng đất.</p> <p>- Triển khai thủ tục mở rộng CCN Tứ Hạ (giai đoạn 3)</p>	
2	CCN Bình Thành, thị xã Hương Trà	32	Chế biến gỗ công nghiệp, mộc mỹ nghệ; chế biến gỗ ván ép, viên nén gỗ hỗn	Công ty TNHH Phúc Thịnh	Chủ yếu là đất trồng rừng sản xuất, không có đất trồng	<p>- Phù hợp quy hoạch sử dụng đất, kế hoạch sử dụng đất thị xã Hương Trà (Quyết định số 709/QĐ-UBND ngày</p>	<p>- Giai đoạn 1: Quý III/2024 – quý IV/2026</p>	160	<p>- Nộp tiền trồng rừng thay thế.</p> <p>- Đền bù GPMB</p>	

			hợp; chế biến nông sản, thực phẩm từ gia súc, gia cầm; may mặc, may gia công...		lúa, không có công trình lịch sử, văn hóa cần bảo tồn.	03/4/2023; Quyết định số 525/QĐ-UBND ngày 24/02/2022 của UBND tỉnh). - Quyết định số 1980/QĐ-UBND ngày 30/12/2022 của UBND thị xã Hương Trà về phê duyệt quy hoạch chi tiết xây dựng (tỷ lệ 1/500) CCN Bình Thành. - Quyết định số 1745/QĐ-TTg ngày 30/12/2023 của Thủ tướng Chính phủ. - Quyết định số 108/QĐ-TTg ngày 26/01/2024 của Thủ tướng Chính phủ.	- Giai đoạn 2: Quý I/2027 – quý II/2029		giai đoạn 2. - Quý III/2024, khởi công đầu tư xây dựng HTKT	
3	CCN Điền Lộc, huyện Phong Điền	27,62	Khai thác, chế biến các sản phẩm từ nguồn khoáng sản của địa phương gồm: các sản phẩm từ cát trắng như thủy tinh, men frit; sản	Công ty cổ phần Đạt Phương Hội An	Đất trồng rừng sản xuất và đất bằng chưa sử dụng do UBND xã quản lý	- Phù hợp quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất huyện Phong Điền (Quyết định 1723/QĐ-UBND ngày 19/7/2023); Quy hoạch phân khu khu vực Điền Lộc – Điền Hòa (Quyết định số 254/QĐ-UBND ngày	2024-2027	113	Phê duyệt quy hoạch chi tiết xây dựng; hoàn thành rà phá bom mìn, giải phóng mặt bằng	

			phẩm từ gỗ các loại; chế biến thủy sản; may mặc; vật liệu xây dựng; bố trí sắp xếp các ngành tiểu thủ công nghiệp khác trong khu vực.			19/01/2023 của UBND tỉnh). - Quyết định số 1745/QĐ-TTg ngày 30/12/2023 của Thủ tướng Chính phủ. - Quyết định số 108/QĐ-TTg ngày 26/01/2024 của Thủ tướng Chính phủ.			để triển khai đầu tư xây dựng HTKT	
4	CCN Thủy Phương, thị xã Hương Thủy	74,63	Các ngành nghề hiện hữu trong CCN (sản xuất cơ khí, vật liệu xây dựng, điện tử, chế biến nông lâm sản, kinh doanh – dịch vụ san chiết nạp ga và các ngành như mộc dân dụng, mỹ nghệ cao cấp, đan lát,...), các ngành nghề sản xuất sạch, công nghệ cao	Ban QLDA Đầu tư xây dựng khu vực thị xã Hương Thủy	Tổng diện tích đất đã cho thuê tại CCN: 42,15 ha; diện tích đất đã đầu tư xây dựng HTKT 3,15 ha; diện tích HTKT còn lại 5,46 ha, có hiện trạng là đất ở, trồng cây lâu năm, rừng trồng sản	- Phù hợp Quy hoạch sử dụng đất thị xã Hương Thủy (Quyết định số 606/QĐ-UBND ngày 21/3/2023 của UBND tỉnh); Quy hoạch phân khu phường Thủy Dương và phường Thủy Phương, thị xã Hương Thủy (Quyết định số 2894/QĐ-UBND ngày 30/11/2022). - Quyết định số 1745/QĐ-TTg ngày 30/12/2023 của Thủ tướng Chính phủ. - Quyết định số 108/QĐ-TTg ngày	2024-2030	328,9	Triển khai các thủ tục về xây dựng, môi trường, đất đai để đầu tư xây dựng đồng bộ hạ tầng kỹ thuật CCN Thủy Phương	Nhu cầu vốn đầu tư các công trình hạ tầng còn lại khoảng 328,9 tỷ như: 02 nhà máy xử lý nước thải tập

					xuất, nghĩa địa	26/01/2024 của Thủ tướng Chính phủ.				trung, các tuyến đường gom còn lại, cấp điện chiếu sáng công cộng, vỉa hè,...
5	CCN Hương Hòa, huyện Nam Đông	10	Công nghiệp sạch như đan lát, may mặc, chế biến nông lâm sản.	Ban QLDA Đầu tư xây dựng khu vực huyện Nam Đông	Đã cho thuê 2,63 ha; chủ yếu đất rừng trồng sản xuất	- Phù hợp Quy hoạch sử dụng đất huyện Nam Đông (Quyết định số 567/QĐ-UBND ngày 15/3/2023 của UBND tỉnh); Quy hoạch xây dựng huyện Nam Đông (Quyết định số 2729/QĐ-UBND ngày 10/11/2022 của UBND tỉnh). - Quyết định số 1745/QĐ-TTg ngày 30/12/2023 của Thủ	2025-2030	35	- Chuyên mục đích sử dụng đất rừng sản xuất sang đất cụm công nghiệp. - Thực hiện điều chỉnh Quyết định thành lập CCN (giảm diện tích)	

						tướng Chính phủ. - Quyết định số 108/QĐ-TTg ngày 26/01/2024 của Thủ tướng Chính phủ.			- Tiếp tục đầu tư xây dựng đồng bộ HTKT	
6	CCN Hương Phú, huyện Nam Đông	75	Chế biến gỗ công nghiệp, mộc mỹ nghệ; chế biến gỗ ván ép, viên nén gỗ hỗn hợp; một số ngành nghề truyền thống như đan lát, may mặc; sản xuất vật liệu xây dựng; ngành nghề trang trí nội thất; sản xuất sản phẩm nhựa, bao bì; chế biến nông sản, thực phẩm từ gia súc, gia cầm; cơ khí; thu mua phế liệu.	- Ban QLDA Đầu tư xây dựng khu vực huyện Nam Đông (diện tích thành lập 20 ha) - Kêu gọi doanh nghiệp	Diện tích đất đã cho thuê 3,66 ha; còn lại chủ yếu là đất rừng sản xuất	- Phù hợp Quy hoạch sử dụng đất huyện Nam Đông (Quyết định số 567/QĐ-UBND ngày 15/3/2023 của UBND tỉnh); Quy hoạch xây dựng huyện Nam Đông (Quyết định số 2729/QĐ-UBND ngày 10/11/2022 của UBND tỉnh). - Quyết định số 1745/QĐ-TTg ngày 30/12/2023 của Thủ tướng Chính phủ. - Quyết định số 108/QĐ-TTg ngày 26/01/2024 của Thủ tướng Chính phủ.	- Giai đoạn 2024-2025: đầu tư hoàn thiện HTKT (20 ha) - 2025: mở rộng CCN Hương Phú (75 ha)	375	- Đăng ký bổ sung kế hoạch sử dụng đất - Thực hiện thủ tục chuyển đổi mục đích sử dụng rừng - Thực hiện thủ tục mở rộng CCN	
7	CCN Kon Tôm – Hồng	30	Đan lát, dệt dèng, mộc mỹ nghệ, sản xuất	Ban QLDA đầu tư	Đất trồng rừng sản xuất	- Phù hợp Quy hoạch sử dụng đất huyện A	Điều chỉnh Quyết	150	- Đăng ký bổ sung	

	Thượng, huyện A Lưới		dãm gỗ, chế biển nông lâm sản, hạn chế tối đa ngành nghề gây ô nhiễm môi trường,....	xây dựng khu vực huyện A Lưới		Lưới (Quyết định số 566/QĐ-UBND ngày 16/3/2023 của UBND tỉnh). - Quyết định số 1745/QĐ-TTg ngày 30/12/2023 của Thủ tướng Chính phủ. - Quyết định số 108/QĐ-TTg ngày 26/01/2024 của Thủ tướng Chính phủ.	định thành lập CCN: 2024- 2025		kế hoạch sử dụng đất; phê duyet quy hoạch xây dựng xã Hồng Thượng, huyện A Lưới - Thực hiện thủ tục chuyển đổi mục đích sử dụng rừng - Thực hiện thủ tục điều chỉnh Quyết định thành lập CCN	
8	CCN An Hòa, thành	48	Các ngành nghề truyền	Trung tâm phát	Diện tích đất đã sử	- Phù hợp Quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất	2024- 2025	100	Tiếp tục đầu tư	

	phố Huế		thống độc đáo của địa phương, có diện tích sản xuất không quá lớn, các ngành nghề sản xuất các sản phẩm văn hóa, có hàm lượng sáng tạo cao, các ngành nghề đi kịp với thời kỳ chuyển đổi số như in 3D, gia công các chi tiết, cấu kiện chính xác bằng công nghệ cao..., các kho logistics, các ngành kinh tế tuần hoàn không gây ô nhiễm.	triển CCN thành phố Huế	dụng đầu tư 34,42 ha	thành phố Huế (Quyết định số 492/QĐ-UBND ngày 9/3/2023 của UBND tỉnh). - Quyết định số 1745/QĐ-TTg ngày 30/12/2023 của Thủ tướng Chính phủ. - Quyết định số 108/QĐ-TTg ngày 26/01/2024 của Thủ tướng Chính phủ.			hoàn chỉnh HTKT, trong đó có hệ thống xử lý nước thải tập trung	
9	CCN Vinh Hưng, huyện Phú Lộc	20,36	Các ngành công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp: ngành chế biến gỗ,	Ban QLDA đầu tư xây dựng	Đất trồng cây lâu năm và đất nuôi trồng thủy sản	- Phù hợp quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất huyện Phú Lộc (Quyết định số 985/QĐ-UBND ngày	2024-2030	- Đang triển khai dự án đầu HTKT GD 1:	Triển khai các thủ tục về xây dựng, môi	

			mộc mỹ nghệ xuất khẩu, công nghiệp chế biến (nông, lâm, thủy sản, thức ăn chăn nuôi,...), ngành may mặc, sản xuất nông ngư cụ,...	khu vực huyện Phú Lộc		04/5/2023 của UBND tỉnh); quy hoạch xây dựng (Quyết định số 2328/QĐ-UBND ngày 10/12/2012 của UBND tỉnh). - Quyết định số 1745/QĐ-TTg ngày 30/12/2023 của Thủ tướng Chính phủ. - Quyết định số 108/QĐ-TTg ngày 26/01/2024 của Thủ tướng Chính phủ.		33,286 tỷ đồng. - Dự kiến đầu tư các hạng mục cần thiết: 80 tỷ đồng	trường, đất đai để đầu tư xây dựng đồng bộ hạ tầng kỹ thuật CCN	
II Các CCN thành lập mới										
1	CCN Điền Lộc 2, huyện Phong Điền	20,82	Chế biến nông lâm sản, thực phẩm; chế biến sâu các sản phẩm từ cát; sản xuất cơ khí và dịch vụ liên quan; sản xuất vật liệu xây dựng; dịch vụ kho bãi; và ngành công nghiệp ít gây ô nhiễm môi trường,...	Công ty TNHH An Viên	Đất trồng rừng sản xuất và đất bằng chưa sử dụng do UBND xã quản lý	- Phù hợp quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất huyện Phong Điền (Quyết định số 2685/QĐ-UBND ngày 13/11/2023); Quy hoạch phân khu khu vực Điền Lộc – Điền Hòa (Quyết định số 254/QĐ-UBND ngày 19/01/2023 của UBND tỉnh). - Quyết định số 1745/QĐ-TTg ngày	- Thành lập năm 2024; - Đầu tư xây dựng HTKT: 2024-2026	93,586	- Triển khai thủ tục thành lập CCN. - Lập, phê duyệt QHCT xây dựng; rà phá bom mìn, giải phóng mặt bằng, triển khai đầu tư xây dựng	

						30/12/2023 của Thủ tướng Chính phủ. - Quyết định số 108/QĐ-TTg ngày 26/01/2024 của Thủ tướng Chính phủ.			HTKT	
2	CCN Sơn Xuân Mỹ, huyện Phong Điền	71,66	Nhóm ngành nghề chế biến nông lâm sản, thực phẩm; chế biến gỗ và hàng mộc; sản xuất cơ khí và dịch vụ liên quan; sản xuất tinh dầu từ cây dược liệu; sản xuất vật liệu xây dựng; dịch vụ kho bãi; công nghiệp ít gây ô nhiễm môi trường,...	Đang kêu gọi nhà đầu tư	Đất ở (7,13ha); đất nghĩa trang nghĩa địa (0,8ha); đất nuôi trồng thủy sản (1,65ha); đất chuyên trồng lúa nước (5,0 ha); đất trồng cây lâu năm và hàng năm (55,08 ha)	- Phù hợp quy hoạch sử dụng đất, quy hoạch xây dựng huyện Phong Điền (Quyết định số 1000/QĐ-UBND ngày 05/5/2023; Quyết định số 335/QĐ-UBND ngày 27/01/2022 ; Quyết định số 278/QĐ-UBND ngày 28/01/2023 của UBND tỉnh). - Quyết định số 1745/QĐ-TTg ngày 30/12/2023 của Thủ tướng Chính phủ. - Quyết định số 108/QĐ-TTg ngày 26/01/2024 của Thủ tướng Chính phủ.	- Dự kiến thành lập năm 2024. - Tiến độ đầu tư: 2024-2030	358	- Đăng ký bổ sung kế hoạch sử dụng đất. - Triển khai thủ tục thành lập CCN	
3	CCN Phú Diên, huyện Phú Vang	39	Đóng mới và sửa chữa cơ khí, tàu thuyền; chế	Ban QLDA đầu tư xây	Chủ yếu là đất bằng trồng lúa 01 vụ và	- Phù hợp quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất huyện Phú Vang	- Thành lập: 2024 - Tiến độ	195	Thành lập, quy hoạch chi tiết, đầu	

			biển nông sản, thủy hải sản; chế biến thức ăn gia súc; ngành phụ trợ chế biến hải sản; may mặc, mộc dân dụng và các ngành nghề truyền thống khác	dựng khu vực huyện Phú Vang	đất nuôi trồng thủy sản	(Quyết định số 266/QĐ-UBND ngày 25/01/2024); quy hoạch chung xây dựng xã Phú Diên (Quyết định số 3379/QĐ-UBND ngày 08/12/2022 của UBND huyện) - Quyết định số 1745/QĐ-TTg ngày 30/12/2023 của Thủ tướng Chính phủ. - Quyết định số 108/QĐ-TTg ngày 26/01/2024 của Thủ tướng Chính phủ.	đầu tư HTKT: + 2025 - 2027: hoàn thiện 50% HTKT +2028 - 2030: hoàn thiện 70% HTKT		tư hạ tầng kỹ thuật: giao thông; mặt bằng; hệ thống cấp thoát nước, cấp điện; thu gom nước thải sinh hoạt và các cơ sở hạ tầng thiết yếu khác.	
4	CCN Phú Gia, huyện Phú Vang	27	Sửa chữa cơ khí; may công nghiệp; chế biến hàng nông, lâm, thủy sản như sản xuất chế biến gạo, mộc mỹ nghệ và dân dụng; chế biến thức ăn gia súc, sản xuất gia cầm; phân bón; và các ngành	Kêu gọi doanh nghiệp	Chủ yếu là đất trồng lúa	- Phù hợp quy hoạch sử dụng đất huyện Phú Vang (Quyết định số 266/QĐ-UBND ngày 25/01/2024); quy hoạch chung xây dựng xã Phú Gia (Quyết định số 1605/QĐ-UBND ngày 29/6/2023 của UBND huyện). - Quyết định số 1745/QĐ-TTg ngày 30/12/2023 của Thủ	- Năm 2027 đến 2028: Thành lập CCN - Từ năm 2028 đến 2030: Hoàn thiện cơ sở hạ tầng kỹ thuật khoảng	140	- Đăng ký bổ sung kế hoạch sử dụng đất; thực hiện thủ tục chuyển đổi mục đích sử dụng đất trồng lúa sang đất CCN. - Triển	

			nghề truyền thống khác			tướng Chính phủ. - Quyết định số 108/QĐ-TTg ngày 26/01/2024 của Thủ tướng Chính phủ.	30% đến 50% diện tích, tỉ lệ lấp đầy đạt 30% đến 50% diện tích.		khai thủ tục thành lập CCN	
5	CCN Thủy Phương 2, thị xã Hương Thủy	65,36	Vật liệu xây dựng, chế biến nông, lâm thủy sản, cơ khí, đan lát, vật liệu composit, phụ liệu ngành may, da giày, dụng cụ y tế, thực phẩm, thêu đan, ...	Doanh nghiệp đầu tư kinh doanh kết cấu hạ tầng	Đất rừng trồng, đất ở, đất trồng lúa nước, đất nghĩa địa,...	- Phù hợp Quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất thị xã Hương Thủy (Quyết định số 606/QĐ-UBND ngày 21/3/2023; Quyết định số 2683/QĐ-UBND của UBND tỉnh); Quy hoạch phân khu phường Thủy Dương và phường Thủy Phương, thị xã Hương Thủy (Quyết định số 2894/QĐ-UBND ngày 30/11/2022). - Quyết định số 1745/QĐ-TTg ngày 30/12/2023 của Thủ tướng Chính phủ. - Quyết định số 108/QĐ-TTg ngày 26/01/2024 của Thủ tướng Chính phủ. - Quyết định số	- Dự kiến thành lập năm 2024; - Tiến độ đầu tư HTKT: 2026 đến năm 2029	677,4	Triển khai thủ tục thành lập CCN; lập, thẩm định, phê duyệt Quy hoạch chi tiết 1/500; giải phóng mặt bằng; lập, thẩm định, phê duyệt báo cáo nghiên cứu khả thi;...; giao đất, cho thuê đất	

						831/QĐ-UBND ngày 02/4/2024 của UBND tỉnh về việc chuyển loại rừng tại một số khu vực thuộc xã Hương Thọ, phường Hương Hồ, thành phố Huế và phường Thủy Phương, thị xã Hương Thủy.				
6	CCN Thủy Châu, thị xã Hương Thủy	75	Chế biến nông lâm thủy sản, cơ khí, đan lát, vật liệu xây dựng, phụ liệu ngành may, thiết bị và dụng cụ y tế, tái chế nhôm, nhựa,...	Kêu gọi doanh nghiệp	Đất rừng trồng, đất nghĩa địa,...	<ul style="list-style-type: none"> - Phù hợp Quy hoạch sử dụng đất thị xã Hương Thủy (Quyết định số 606/QĐ-UBND ngày 21/3/2023 của UBND tỉnh). - Quyết định số 1745/QĐ-TTg ngày 30/12/2023 của Thủ tướng Chính phủ. - Quyết định số 108/QĐ-TTg ngày 26/01/2024 của Thủ tướng Chính phủ. - Quy hoạch phân khu phường Thủy Châu đang trình UBND tỉnh phê duyệt (đã tích hợp quy hoạch CCN Thủy Châu vào trong quy 	<ul style="list-style-type: none"> - Dự kiến thành lập: năm 2026 - Tiến độ đầu tư HTKT: 2026 - 2030 	400	<ul style="list-style-type: none"> - Phê duyệt Quy hoạch phân khu phường Thủy Châu, thị xã Hương Thủy. - Đăng ký bổ sung kế hoạch sử dụng đất; thực hiện thủ tục chuyển đổi mục đích sử dụng đất sang đất 	

						hoạch).			CCN. - Triển khai thủ tục thành lập CCN	
7	CCN Hương Văn 1, thị xã Hương Trà	35	Chế biến nông lâm sản, thực phẩm; công nghiệp phụ trợ, các sản phẩm từ nhựa, giấy, kim loại, gốm sứ, công nghiệp điện tử, cơ khí, ngành công nghiệp ít gây ô nhiễm...	Kêu gọi doanh nghiệp	Đất sản xuất nông nghiệp, đất trồng cây hàng năm, đất nghĩa trang - nghĩa địa	- Phù hợp Quy hoạch sử dụng đất thị xã Hương Trà (Quyết định số 709/QĐ-UBND ngày 03/4/2023 của UBND tỉnh). - Quyết định số 1745/QĐ-TTg ngày 30/12/2023 của Thủ tướng Chính phủ. - Quyết định số 108/QĐ-TTg ngày 26/01/2024 của Thủ tướng Chính phủ.	- Dự kiến thành lập: 2024; - Tiến độ đầu tư: 2025-2030	175	- Phê duyệt quy hoạch phân khu phường Hương Văn, thị xã Hương Trà; - Đăng ký bổ sung kế hoạch sử dụng đất. - Triển khai thủ tục thành lập CCN	
8	CCN Hương Văn 2, thị xã Hương Trà	24,3	Sản xuất vật liệu xây dựng, ưu tiên ngành nghề chế biến nông lâm sản; may mặc, công nghiệp phụ trợ,...	Kêu gọi doanh nghiệp	Đất Công ty Cổ phần Bạch Đằng giao Trung tâm Phát triển quỹ đất thị xã quản lý, đất lúa, đất	- Phù hợp Quy hoạch sử dụng đất thị xã Hương Trà (Quyết định số 709/QĐ-UBND ngày 03/4/2023 của UBND tỉnh). - Quyết định số 1745/QĐ-TTg ngày	- Dự kiến thành lập năm 2024; - Tiến độ đầu tư: 2025-2030	121,5	- Phê duyệt quy hoạch phân khu phường Hương Văn, Hương Vân, thị	

					nông nghiệp, đất sản xuất kinh doanh	30/12/2023 của Thủ tướng Chính phủ. - Quyết định số 108/QĐ-TTg ngày 26/01/2024 của Thủ tướng Chính phủ.			xã Hương Trà; - Đăng ký bổ sung kế hoạch sử dụng đất. - Triển khai thủ tục thành lập CCN	
9	CCN Hương Xuân, thị xã Hương Trà	58	Chế biến nông lâm sản, thực phẩm; công nghiệp phụ trợ, may mặc, công nghiệp điện tử, cơ khí...	Kêu gọi doanh nghiệp	Đất sản xuất nông nghiệp, đất ở, đất trồng cây hàng năm, đất nghĩa trang - nghĩa địa	- Phù hợp Quy hoạch sử dụng đất thị xã Hương Trà (Quyết định số 709/QĐ-UBND ngày 03/4/2023 của UBND tỉnh); - Quyết định số 1745/QĐ-TTg ngày 30/12/2023 của Thủ tướng Chính phủ. - Quyết định số 108/QĐ-TTg ngày 26/01/2024 của Thủ tướng Chính phủ.	- Dự kiến thành lập năm 2024; - Tiến độ đầu tư: 2025-2030	290	- Phê duyệt quy hoạch phân khu phường Hương Xuân, thị xã Hương Trà; - Đăng ký bổ sung kế hoạch sử dụng đất. - Triển khai thủ tục thành lập CCN	
10	CCN Hương Vân, thị xã	75	Chế biến, sản xuất vật liệu xây dựng, ưu	Kêu gọi doanh nghiệp	Đất ở, đất công nghiệp và	- Phù hợp Quy hoạch sử dụng đất thị xã Hương Trà (Quyết	- Dự kiến thành lập năm	375	- Phê duyệt quy hoạch	

	Hương Trà		tiên ngành nghề chế biến nông lâm sản, thực phẩm; may mặc, công nghiệp phụ trợ, công nghiệp điện tử, cơ khí....		sản xuất nông nghiệp.	định số 709/QĐ-UBND ngày 03/4/2023 của UBND tỉnh); - Quyết định số 1745/QĐ-TTg ngày 30/12/2023 của Thủ tướng Chính phủ. - Quyết định số 108/QĐ-TTg ngày 26/01/2024 của Thủ tướng Chính phủ.	2024; - Tiến độ đầu tư: 2025-2030		phân khu phường Hương Vân, thị xã Hương Trà; - Đăng ký bổ sung kế hoạch sử dụng đất. - Triển khai thủ tục thành lập CCN	
11	CCN Hương Phú 2, huyện Nam Đông	75	Chế biến gỗ công nghiệp, mộc mỹ nghệ; chế biến gỗ ván ép, viên nén gỗ hỗn hợp; một số ngành nghề truyền thông như đan lát, may mặc; sản xuất vật liệu xây dựng; ngành nghề trang trí nội thất; sản xuất sản phẩm	Kêu gọi doanh nghiệp	Chủ yếu là đất rừng trồng sản xuất, không có đất trồng lúa, không có công trình lịch sử, văn hóa cần bảo tồn.	- Phù hợp Quy hoạch sử dụng đất huyện Nam Đông (Quyết định số 567/QĐ-UBND ngày 15/3/2023 của UBND tỉnh); Quy hoạch xây dựng huyện Nam Đông (Quyết định số 2729/QĐ-UBND ngày 10/11/2022 của UBND tỉnh). - Quyết định số 1745/QĐ-TTg ngày 30/12/2023 của Thủ	Dự kiến thành lập: năm 2030	375	- Đăng ký bổ sung kế hoạch sử dụng đất; thực hiện thủ tục chuyển đổi mục đích sử dụng đất sang đất CCN. - Triển khai thủ tục thành lập CCN	

			nhựa, bao bì; chế biến nông sản, thực phẩm từ gia súc, gia cầm; cơ khí; thu mua phế liệu.			tướng Chính phủ. - Quyết định số 108/QĐ-TTg ngày 26/01/2024 của Thủ tướng Chính phủ.				
12	CCN Hương An, thành phố Huế	32	Nhằm tạo quỹ đất để di dời các cơ sở sản xuất gây ô nhiễm môi trường và không phù hợp quy hoạch đồng thời là CCN ưu tiên phục vụ sản xuất, kinh doanh các ngành nghề công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, ngành nghề truyền thống như: ngành sản xuất và lắp ráp linh kiện điện - điện tử, ngành cơ khí	Kêu gọi doanh nghiệp	Đất lâm nghiệp, nông nghiệp	- Phù hợp Quy hoạch sử dụng đất thành phố Huế (Quyết định số 492/QĐ-UBND ngày 9/3/2023 của UBND tỉnh); - Quyết định số 1745/QĐ-TTg ngày 30/12/2023 của Thủ tướng Chính phủ - Quyết định số 108/QĐ-TTg ngày 26/01/2024 của Thủ tướng Chính phủ.	Dự kiến 2025 thành lập cụm 2025 - 2030 tiến hành đầu tư giai đoạn 1 khoảng 5	160	Chuyên đổi mục đích sử dụng đất lâm nghiệp và nông nghiệp sang đất công nghiệp để kêu gọi đầu tư và thành lập cụm	

			chế tạo.....							
13	CCN Thủy Bằng, thành phố Huế	50	Các ngành nghề sản xuất công nghiệp kinh tế sáng tạo, kho logistics, các ngành kinh tế tuần hoàn không gây ô nhiễm v.v.	Kêu gọi doanh nghiệp	Đất lâm nghiệp và đất nông nghiệp	<ul style="list-style-type: none"> - Phù hợp Quy hoạch sử dụng đất thành phố Huế (Quyết định số 492/QĐ-UBND ngày 9/3/2023 của UBND tỉnh). - Quyết định số 1745/QĐ-TTg ngày 30/12/2023 của Thủ tướng Chính phủ. - Quyết định số 108/QĐ-TTg ngày 26/01/2024 của Thủ tướng Chính phủ. 	Dự kiến 2024 - 2025 thành lập cụm 2025 - 2030 tiến hành đầu tư giai đoạn 1 khoảng 15ha	250	Chuyển đổi mục đích sử dụng đất lâm nghiệp và nông nghiệp sang đất công nghiệp để kêu gọi đầu tư và thành lập cụm	
14	CCN La Sơn, huyện Phú Lộc	75,0	Các ngành nghề tiểu thủ công nghiệp ; Chế biến nông lâm thủy sản.	Kêu gọi doanh nghiệp	Đất trồng rừng sản xuất và đất nuôi trồng thủy sản	<ul style="list-style-type: none"> - Phù hợp quy hoạch sử dụng đất huyện Phú Lộc (Quyết định số 985/QĐ-UBND ngày 04/5/2023 của UBND tỉnh). - Quyết định số 1745/QĐ-TTg ngày 30/12/2023 của Thủ tướng Chính phủ. - Quyết định số 108/QĐ-TTg ngày 26/01/2024 của Thủ tướng Chính phủ. 	<ul style="list-style-type: none"> - Lập thủ tục thành lập khi có nhà đầu tư; dự kiến năm 2025 - Đầu tư xây dựng HTKT: 2025-2026 	375	<ul style="list-style-type: none"> - Đăng ký bổ sung kế hoạch sử dụng đất; thực hiện thủ tục chuyển đổi mục đích sử dụng đất sang đất CCN. - Triển khai thủ tục thành 	

									<p>lập CCN.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Lập, phê duyệt QHCT xây dựng; rà phá bom mìn, giải phóng mặt bằng, triển khai đầu tư xây dựng HTKT 	
15	CCN Điền Hòa, huyện Phú Lộc	30,0	Các ngành nghề tiểu thủ công nghiệp xanh-sạch; Chế biến nông lâm thủy sản.	Kêu gọi doanh nghiệp	Đất trồng rừng sản xuất và đất nuôi trồng thủy sản	<ul style="list-style-type: none"> - Phù hợp quy hoạch sử dụng đất huyện Phú Lộc (Quyết định số 985/QĐ-UBND ngày 04/5/2023 của UBND tỉnh). - Quyết định số 1745/QĐ-TTg ngày 30/12/2023 của Thủ tướng Chính phủ. - Quyết định số 108/QĐ-TTg ngày 26/01/2024 của Thủ tướng Chính phủ. 	<ul style="list-style-type: none"> - Lập thủ tục thành lập khi có nhà đầu tư; dự kiến năm 2027 - Đầu tư xây dựng HTKT: 2027-2030 	150	<ul style="list-style-type: none"> - Đăng ký bổ sung kế hoạch sử dụng đất; thực hiện thủ tục chuyển đổi mục đích sử dụng đất sang đất CCN. - Triển khai thủ tục thành lập CCN. - Lập, 	

									phê duyệt QHCT xây dựng; rà phá bom mìn, giải phóng mặt bằng, triển khai đầu tư xây dựng HTKT	
16	CCN Cầu Hai, huyện Phú Lộc	32,3	Di dời, tập trung các cơ sở sản xuất sản phẩm công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, ngành nghề truyền thống hiện đang sản xuất trong các khu dân cư không phù hợp quy hoạch.	Kêu gọi doanh nghiệp	Đất rừng sản xuất, đất trồng cây lâu năm và hàng năm. Chủ yếu là đất của hộ dân, đang có một số doanh nghiệp đầu tư trang trại chăn nuôi	- Phù hợp quy hoạch sử dụng đất huyện Phú Lộc (Quyết định số 985/QĐ-UBND ngày 04/5/2023 của UBND tỉnh). - Quyết định số 1745/QĐ-TTg ngày 30/12/2023 của Thủ tướng Chính phủ. - Quyết định số 108/QĐ-TTg ngày 26/01/2024 của Thủ tướng Chính phủ.	- Lập thủ tục thành lập khi có nhà đầu tư; dự kiến năm 2026 - Đầu tư xây dựng HTKT: 2026-2028	161,5	- Đăng ký bổ sung kế hoạch sử dụng đất; thực hiện thủ tục chuyển đổi mục đích sử dụng đất sang đất CCN. - Triển khai thủ tục thành lập CCN. - Lập, phê duyệt QHCT	

									xây dựng; rà phá bom mìn, giải phóng mặt bằng, triển khai đầu tư xây dựng HTKT
17	CCN Giang Hải, huyện Phú Lộc	25,0	Các ngành công nghiệp, tiêu thủ công nghiệp chủ yếu là: may mặc; sản xuất vật liệu xây dựng; ngành nghề trang trí nội thất; chế biến thủy hải sản, nông sản, thực phẩm từ gia súc, gia cầm; cơ khí,...	Kêu gọi doanh nghiệp	Chủ yếu là đất trồng cây lâu năm, nghĩa địa, rừng sản xuất và một số loại đất khác	- Phù hợp quy hoạch sử dụng đất huyện Phú Lộc (Quyết định số 985/QĐ-UBND ngày 04/5/2023 của UBND tỉnh). - Quyết định số 1745/QĐ-TTg ngày 30/12/2023 của Thủ tướng Chính phủ. - Quyết định số 108/QĐ-TTg ngày 26/01/2024 của Thủ tướng Chính phủ.	- Lập thủ tục thành lập khi có nhà đầu tư; dự kiến năm 2028 - Đầu tư xây dựng HTKT: 2028-2030	125	- Đăng ký bổ sung kế hoạch sử dụng đất; thực hiện thủ tục chuyển đổi mục đích sử dụng đất sang đất CCN. - Triển khai thủ tục thành lập CCN. - Lập, phê duyệt QHCT xây dựng; rà

									phá bom mìn, giải phóng mặt bằng, triển khai đầu tư xây dựng HTKT	
18	CCN Quảng Lợi, huyện Quảng Điền	34,06	Ưu tiên ngành nghề chế biến nông lâm sản, thực phẩm; công nghiệp phụ trợ, may mặc, công nghiệp điện tử, cơ khí, vật liệu xây dựng, thiết bị và dụng cụ y tế, ngành công nghiệp ít gây ô nhiễm môi trường.	Kêu gọi doanh nghiệp	Đất sản xuất nông nghiệp (đất trang trại), lâm nghiệp, đất nghĩa địa.	<ul style="list-style-type: none"> - Phù hợp Quy hoạch sử dụng đất huyện Quảng Điền (Quyết định số 1282/QĐ-UBND ngày 5/6/2023 của UBND tỉnh); quy hoạch xây dựng huyện Quảng Điền (Quyết định 301/QĐ-UBND ngày 03/02/2021 của UBND tỉnh). - Quyết định số 1745/QĐ-TTg ngày 30/12/2023 của Thủ tướng Chính phủ. - Quyết định số 108/QĐ-TTg ngày 26/01/2024 của Thủ tướng Chính phủ. 	<ul style="list-style-type: none"> - Dự kiến thành lập năm 2026; - Tiến độ đầu tư HTKT: 2026-2030 	180	<ul style="list-style-type: none"> - Chuyển đổi mục đích sử dụng đất sang đất CCN. - Đăng ký bổ sung kế hoạch sử dụng đất. - Triển khai thủ tục thành lập CCN 	